

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9928 /BKĐT-QLĐT

V/v Báo cáo tình hình thực hiện
công tác đấu thầu năm 2012

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2012

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Các cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương;
- UBND, Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Tập đoàn kinh tế nhà nước, Tổng công ty 91.

Căn cứ Luật Đấu thầu (Điều 66 và Điều 69) và Nghị định 85/2009/NĐ-CP (Điều 76, khoản 9) ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện công tác đấu thầu hàng năm, với chức năng là cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý cơ quan báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2012 theo những nội dung chính như sau:

I. Phần nội dung báo cáo

Đề nghị Quý cơ quan báo cáo theo các nội dung quy định tại Điều 69 của Luật Đấu thầu, tập trung vào các nội dung sau:

1. Tình hình phổ biến, quán triệt việc thực hiện Luật Đấu thầu, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản của Quốc hội khóa XII số 38/2009/QH12 và Nghị định 85/2009/NĐ-CP; tình hình áp dụng các thông tư quy định chi tiết việc lập hồ sơ mời thầu (gói thầu xây lắp, gói thầu xây lắp quy mô nhỏ, gói thầu tư vấn, gói thầu mua sắm hàng hoá); hồ sơ mời sơ tuyển gói thầu xây lắp; hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh; hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu xây lắp; báo cáo thẩm định kết quả đấu thầu; báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu mua sắm hàng hoá, xây lắp; báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu tư vấn và thông tư quy định chi tiết việc cung cấp thông tin về đấu thầu để đăng tải trên Báo Đấu thầu.

2. Tình hình thực hiện phân cấp trong đấu thầu theo tinh thần của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản của Quốc hội khóa XII số 38/2009/QH12 và Nghị định 85/2009/NĐ-CP, trong đó nêu rõ các văn bản hướng dẫn về phân cấp trong đấu thầu đã ban hành tại địa phương.

3. Tình hình thực hiện Chỉ thị 494/CT-TTg ngày 20/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước và Chỉ thị 734/CT-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác quản lý đối với các gói thầu EPC.

4. Nhận xét về năng lực của đội ngũ cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu (số lượng cán bộ có chứng chỉ tham gia khóa học đấu thầu/số lượng cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu).

09538629

5. Tình hình triển khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra về đấu thầu (số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý) và giải quyết kiến nghị về đấu thầu (số lượng các cuộc kiến nghị và kết quả xử lý) và tình hình thực hiện xử lý vi phạm về đấu thầu (báo cáo theo **Biểu 1**).

6. Tổng hợp, đánh giá kết quả công tác đấu thầu thực hiện trong năm 2012 (theo quy định tại Phần II dưới đây), những tồn tại, hạn chế trong quản lý và thực hiện đấu thầu cần phải khắc phục trong thời gian tới và các kiến nghị (về cơ chế chính sách, về hướng dẫn thực hiện...) để đảm bảo hiệu quả trong quản lý và thực hiện công tác đấu thầu.

7. Cập nhật tên và chức danh của cấp phó trực tiếp được giao chịu trách nhiệm về công tác đấu thầu trong phạm vi quản lý của ngành hoặc địa phương theo quy định tại khoản 9 Điều 76 Nghị định 85/NĐ-CP.

8. Tổng hợp thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại Việt Nam theo **Biểu 2**.

II. Phân tổng hợp số liệu

1. Đề nghị Quý cơ quan tổng hợp số liệu về kết quả lựa chọn nhà thầu theo hướng dẫn sau:

Tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu theo **Biểu 3, Biểu 4 và Biểu 5** kèm theo văn bản này (lưu ý đơn vị tính cho tất cả Biểu là “triệu đồng”).

Để chuẩn xác số liệu và tránh trùng lặp, đề nghị:

a) Các Bộ, ngành và địa phương trong báo cáo của mình không tổng hợp:

Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu do Tổng công ty 91/Tập đoàn kinh tế nhà nước phê duyệt (Tổng công ty/Tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập).

b) Các Tổng công ty 91/Tập đoàn kinh tế nhà nước trong báo cáo của mình không tổng hợp:

Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu do chính Tổng công ty/Tập đoàn kinh tế nhà nước **tham dự thầu** (trừ các gói thầu tự thực hiện thuộc các dự án do Tổng công ty/Tập đoàn kinh tế nhà nước quản lý).

*c) Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ còn phải tổng hợp số liệu theo **Biểu 6** để phục vụ việc đàm phán Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương TPP (không bao gồm số liệu của các Tổng công ty, Doanh nghiệp nhà nước trực thuộc).*

III. Phương thức nộp báo cáo

Việc nộp báo cáo được thực hiện đồng thời theo các phương thức sau:

- Gửi trực tiếp báo cáo (gồm phần nội dung báo cáo và phần tổng hợp số liệu) đến Cục Quản lý Đấu thầu – Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Gửi file excel (Microsoft 2003) phần tổng hợp số liệu của báo cáo công tác đấu thầu năm 2012 từ Biểu 1 đến Biểu 6 qua địa chỉ email kimanhhoa@mpti.gov.vn. Định dạng dấu chấm phẩy đối với phần thập phân theo quy định của Việt Nam, tiêu đề file

excel bao gồm tên đơn vị gửi, số hiệu văn bản (Ví dụ Sở KH&ĐT tỉnh A gửi báo cáo số 01/BC-SKHĐT sẽ có tiêu đề là SKHA_01_BC_SKHĐT).

- Nhập số liệu tổng hợp (Biểu 3, Biểu 4 và Biểu 5) lên Hệ thống đấu thầu qua mạng (Hệ thống) đặt tại địa chỉ <http://muasamcong.mpi.gov.vn>.

Để phục vụ cho việc nhập số liệu trực tiếp lên Hệ thống trên, đề nghị Quý Cơ quan thực hiện các thủ tục đăng ký tham gia Hệ thống và quy trình đăng ký người sử dụng theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 Thông tư số 17/2010/TT-BKH ngày 22/7/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Ngoài ra, để biết cách nhập số liệu lên Hệ thống và tải file mềm các Biểu (Biểu 1 đến Biểu 6), đề nghị Quý cơ quan vào địa chỉ <http://muasamcong.mpi.gov.vn>, chọn liên kết "Hướng dẫn sử dụng" trên cùng trang web, trong Mục 6. Báo cáo tổng kết đấu thầu.

Đề nghị Quý cơ quan gửi báo cáo theo các cách nêu trên đến *trước ngày 01/02/2013* để Bộ Kế hoạch và Đầu tư kịp tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp Quý đơn vị không gửi báo cáo trước ngày *01/02/2013*, Bộ Kế hoạch Đầu tư sẽ tổng hợp danh sách các đơn vị không gửi đúng hạn và nêu trong báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2012 gửi Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Cục QLĐT, AH.



KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG

Viết Sinh

Mọi chi tiết xin liên hệ với Cục Quản lý Đấu thầu ĐT: 04-3733.7617 gặp anh Vũ Công Huy, DĐ: 0934.427.786, email: huyvc@mpi.gov.vn hoặc chị Kim Ánh Hoa, DĐ: 0986.114.948, hoặc email: kimanhhoa@mpi.gov.vn
Fax: 080.44323

PHỤ LỤC

(Đính kèm văn bản số: 9928/BKHĐT-QLĐT ngày 27 tháng 11 năm 2012)

Biểu 1

DANH SÁCH NHÀ THẦU VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU THẦU

STT	Quyết định xử phạt (số, ngày)	Người ký quyết định xử phạt (tên, chức danh, cơ quan)	Tên nhà thầu vi phạm	Địa chỉ nhà thầu vi phạm	Hình thức xử phạt			Lý do xử phạt (nếu cụ thể lý do và vi phạm quy định tại văn bản pháp luật nào)
					Cảnh cáo (số lần)	Phạt tiền (số tiền phạt)	Cấm tham gia đấu thầu (nếu thời gian nhà thầu bị xử phạt)	
1								
2								
3								
....								

_____, ngày ____ tháng ____ năm

Người báo cáo

(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

PHỤ LỤC

(Đính kèm văn bản số: 9928/BKHĐT-QLĐT ngày 27 tháng 11 năm 2012)

Biểu 2

DANH SÁCH NHÀ THẦU NƯỚC NGOÀI TRÚNG THẦU TẠI VIỆT NAM

STT	Chủ đầu tư	Tên gói thầu (thuộc dự án)	Tên hợp đồng (ghi số, ngày ký)	Giá ký hợp đồng	Tên nhà thầu nước ngoài trúng thầu	Địa chỉ đăng ký tại nước hoặc vùng lãnh thổ nơi nhà thầu mang quốc tịch (Điện thoại, email, fax, Website)	Địa chỉ chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam	Thời gian thực hiện gói thầu (ghi theo thời gian trong hợp đồng ký)	Tổng số cán bộ, chuyên gia được huy động để thực hiện gói thầu (trong đó ghi rõ số lượng người nước ngoài)	Cán bộ chủ chốt thực hiện gói thầu (tên, ngày tháng năm sinh, số hộ chiếu)
1										
2										
3										
....										

____, ngày ____ tháng ____ năm
Người báo cáo
(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

PHỤ LỤC

(Đính kèm văn bản số: 938/BKHĐT-QLĐT ngày 27 tháng 11 năm 2012)

Biểu 3

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC CHO MỤC TIÊU ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT ĐẦU THẦU (ĐIỀU 1 KHOẢN 1) NĂM 2012

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC	DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA DO QUỐC HỘI CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ (1)				DỰ ÁN NHÓM A (2)				DỰ ÁN NHÓM B (3)				DỰ ÁN NHÓM C (4)				CỘNG (1+2+3+...)			
	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU																				
1. Tư vấn																				
2. Mua sắm hàng hoá																				
3. Xây lắp																				
4. EPC																				
Tổng cộng I																				
II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU																				
1. Rộng rãi	Trong nước																			
	Quốc tế																			
2. Hạn chế	Trong nước																			
	Quốc tế																			
3. Chỉ định thầu	Trong nước																			
	Quốc tế																			
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước																			
	Quốc tế																			
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước																			
	Quốc tế																			
6. Tự thực hiện	Trong nước																			
	Quốc tế																			
7. Mua sắm đặc biệt	Trong nước																			
	Quốc tế																			
Tổng cộng II																				

_____ ngày _____ tháng _____ năm _____

Người báo cáo

(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

PHỤ LỤC

(Đính kèm văn bản số: 938/ BKHĐT-QLEDT ngày 27 tháng 1 năm 2012)

Biểu 4

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC DỰ ÁN MUA SẮM TÀI SẢN SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT ĐẤU THẦU (ĐIỀU 1 KHOẢN 2) NĂM 2012

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
I. THEO LĨNH VỰC ĐẤU THẦU					
1. Tư vấn					
2. Mua sắm hàng hoá					
Tổng cộng I					
II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU					
1. Rộng rãi	Trong nước				
	Quốc tế				
2. Hạn chế	Trong nước				
	Quốc tế				
3. Chỉ định thầu	Trong nước				
	Quốc tế				
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước				
	Quốc tế				
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước				
	Quốc tế				
6. Tự thực hiện	Trong nước				
	Quốc tế				
7. Mua sắm đặc biệt	Trong nước				
	Quốc tế				
Tổng cộng II					

___ ngày ___ tháng ___ năm

Người báo cáo
(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

PHỤ LỤC

(Đính kèm văn bản số: 9988/ BKHĐT-QLĐT ngày 21 tháng 11 năm 2012)

Biểu 5

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC DỰ ÁN LIÊN DOANH,
HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH (BBC), CỔ PHẦN NĂM 2012**

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC	Dự án liên doanh, BCC, trong nước (1)				Dự án liên doanh, BCC với nước ngoài (2)				Dự án cổ phần (3)				CỘNG (1 + 2 + 3)			
	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
I. THEO LĨNH VỰC LỰA CHỌN																
1. Tư vấn																
2. Mua sắm hàng hoá																
3. Xây lắp																
4. EPC																
Tổng cộng I																
II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU																
1. Rộng rãi	Trong nước															
	Quốc tế															
2. Hạn chế	Trong nước															
	Quốc tế															
3. Chỉ định thầu	Trong nước															
	Quốc tế															
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước															
	Quốc tế															
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước															
	Quốc tế															
6. Tự thực hiện	Trong nước															
	Quốc tế															
7. Mua sắm đặc biệt	Trong nước															
	Quốc tế															
Tổng cộng II																

____, ngày ____ tháng ____ năm

Người báo cáo
(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

PHỤ LỤC

(Đính kèm văn bản số: 9928/BKHĐT-QLĐT ngày 21 tháng 11 năm 2012)

Biểu 6

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ

(Bao gồm giá trị mua sắm của các đơn vị trực thuộc như Tổng Cục, Cục, Vụ, Viện, Ban Quản lý dự án do Bộ thành lập, không bao gồm các doanh nghiệp nhà nước và các trường đại học)

Đơn vị: Triệu đồng

Lĩnh vực đấu thầu			Tư Vấn			Mua sắm hàng hóa			Xây lắp và EPC			Tổng cộng (1)	BOT, BTO, BT, hợp đồng nhượng quyền			Tổng cộng (2)
			<4.000	4.000 - 8.000	> 8.000	< 4.000	4.000 - 8.000	> 8.000	<160.000	160.000 - 180.000	> 180.000		<160.000	160.000 - 180.000	> 180.000	
Các gói thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên	Số gói thầu	Trong nước														
		Quốc tế														
	Tổng giá gói thầu	Trong nước														
		Quốc tế														
	Tổng giá trúng thầu	Trong nước														
		Quốc tế														
Các gói thầu cho mục tiêu đầu tư phát triển	Số gói thầu	Trong nước														
		Quốc tế														
	Tổng giá gói thầu	Trong nước														
		Quốc tế														
	Tổng giá trúng thầu	Trong nước														
		Quốc tế														

Chú ý: (1): Tổng cộng đối với 3 lĩnh vực mua sắm, tư vấn, xây lắp và EPC
 (2): Tổng cộng (2) = Tổng cộng (1) + giá trị hợp đồng BOT, BTO, BT, nhượng quyền

.....ngày.....tháng.....năm
 Người báo cáo
 (tên, số điện thoại, địa chỉ email)